

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học

- 1.1. Tên môn học: **Khóa luận tốt nghiệp** **Mã môn học: GLAW4699**
1.4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh Tế và Luật
1.5. Số tín chỉ: 06 tín chỉ lý thuyết

2. Mô tả môn học

* Môn học Khóa luận tốt nghiệp ngành Luật là môn học tổ chức vào học kỳ cuối sau khi sinh viên đã được trang bị những kiến thức cơ bản về giáo dục đại cương và những kiến thức chuyên sâu về ngành, chuyên ngành và các kiến thức bổ trợ khác.

* Môn học được tổ chức trong 10 tuần thực hiện khóa luận tốt nghiệp dưới sự hướng dẫn của giảng viên do Khoa phân công.

- * Là môn học được tổ chức vào học kỳ 11 của khóa đào tạo;
- * Điểm trung bình tích lũy là từ 7.0 trở lên;
- * Được sự đồng ý của GVHD và Ban chủ nhiệm khoa;
- * Chỉ áp dụng đối với sinh viên không học các học phần tích lũy tốt nghiệp;
- * Khóa luận tốt nghiệp ngành Luật phải đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:

- Về hình thức

Theo đúng hướng dẫn trình bày của khoa quy định trong mỗi học kỳ tốt nghiệp.

- Về nội dung

- + Có mục đích, mục tiêu nghiên cứu rõ ràng, cụ thể;
- + Nêu được cơ sở lý thuyết có liên quan đến vấn đề nghiên cứu;
- + Phân tích một cách cụ thể hiện trạng của vấn đề nghiên cứu;
- + Đưa ra một số giải pháp cụ thể để giải quyết những tồn tại của hiện trạng nói trên. Các giải pháp cần thể hiện rõ đã giải quyết được mục tiêu đặt ra như thế nào.

- Về vấn đề đạo văn

+ **NGHIÊM CẤM** sinh viên chép bài của người khác. Trong khi viết bài, sinh viên có thể tham khảo từ nhiều nguồn khác nhau. Tuy nhiên, sinh viên không được phép chép bài của người khác mà không có trích dẫn đầy đủ về tên tác giả, tên tài liệu tham khảo,... theo quy định về mặt học thuật. **Trong trường hợp phát hiện sinh viên đạo văn, chuyên đề thực tập tốt nghiệp đương nhiên bị điểm không (0).**

3. Mục tiêu môn học

3.1. Mục tiêu tổng quát:

Việc thực hiện khóa luận tốt nghiệp nhằm mục đích giúp sinh viên phát triển ý tưởng nghiên cứu, kỹ năng nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

- **Kiến thức:** Có kiến thức thực tiễn, có thể hệ thống lại kiến thức mình đã học, biết vận dụng vào công trình nghiên cứu cụ thể, nhận thức được những kiến thức quan trọng đã học trong lĩnh vực mà mình làm việc.
- **Kỹ năng:** Trang bị được các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tổ chức công việc, ...
- **Thái độ:** Có thái độ làm việc chuyên nghiệp, nghiêm túc, biết tôn trọng giá trị khoa học của những kiến thức pháp luật, có thái độ tôn trọng pháp luật và giáo dục, hướng dẫn người khác tôn trọng pháp luật.

4. Nội dung chi tiết môn học

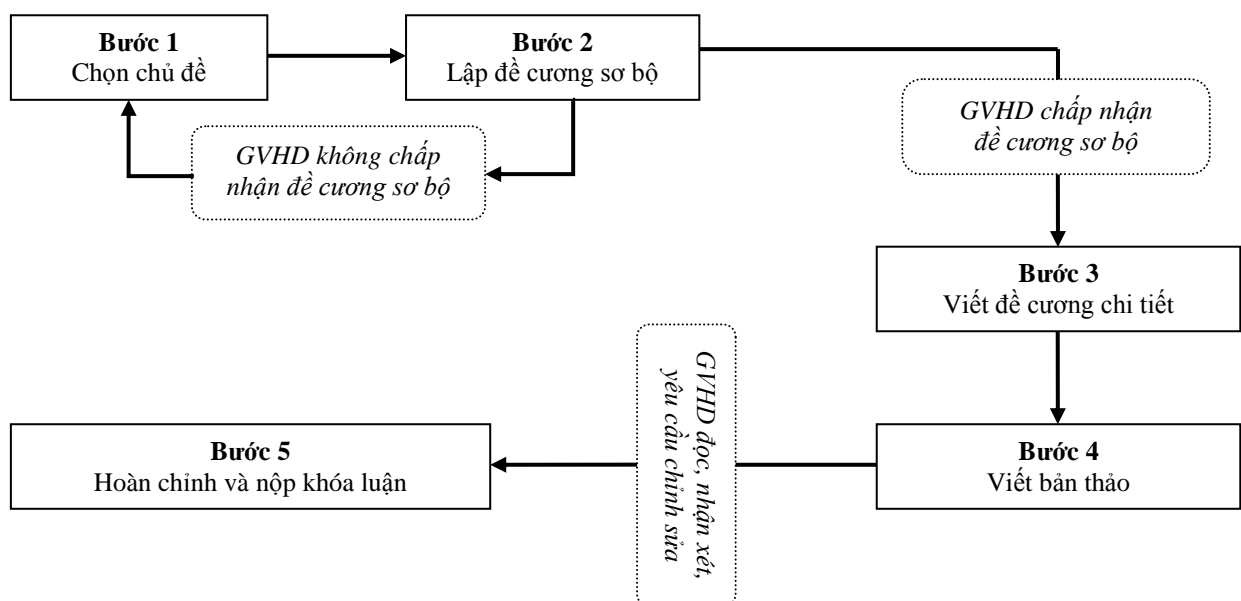
4.1. Sản phẩm của khóa luận tốt nghiệp sinh viên cần hoàn thành

Khóa luận tốt nghiệp (Từ 40 trang đến 50 trang)

4.2. Chủ đề khóa luận tốt nghiệp

Sinh viên có thể hình thành ý tưởng đề tài nghiên cứu từ các lĩnh vực pháp luật đã được học và những vướng mắc từ thực tiễn. Các đề tài cần được sự đồng ý của Khoa Kinh tế và Luật và giảng viên hướng dẫn.

4.3. Quy trình thực hiện khóa luận tốt nghiệp:



- **Bước 1 - Chọn đề tài:** Sinh viên tham khảo thêm các chủ đề gợi ý của Khoa để có ý tưởng về chủ đề định nghiên cứu. Khi chọn đề tài nghiên cứu, sinh viên cần trao đổi với giảng viên hướng dẫn để tìm ra đề tài phù hợp với khả năng, sở thích của mình.

- **Bước 2 - Lập đề cương sơ bộ:** Sau khi xác định đề tài nghiên cứu, sinh viên sẽ lập đề cương sơ bộ theo hướng dẫn tài liệu hướng dẫn này. *Đề cương sơ bộ nhất thiết phải có sự chấp nhận của giảng viên hướng dẫn thì sinh viên mới có thể thực hiện các bước tiếp theo; nếu giảng viên vẫn chưa chấp nhận thì sinh viên phải sửa hay viết lại đề cương sơ bộ theo yêu cầu của giảng viên hướng dẫn.*

- **Bước 3 - Viết đề cương chi tiết:** Sau khi đề cương sơ bộ được chấp nhận, sinh viên dựa trên đề cương đó để tiến hành thu thập dữ liệu, tài liệu có liên quan đến đề tài và viết đề cương chi tiết theo hướng dẫn của Giảng viên. Đề cương chi tiết giúp cho sinh viên và giảng viên hướng dẫn thấy được toàn bộ nội dung của đề tài khóa luận để đánh giá nội dung đó có hợp lý hay không và có liên quan đến đề tài nghiên cứu hay không. *Nếu sinh viên viết đề cương chi tiết càng tốt thì khi viết bản thảo càng dễ, nhanh và ít bị chệch hướng.*

- **Bước 4 - Viết bản thảo:** Trên cơ sở của đề cương chi tiết được giảng viên hướng dẫn chấp nhận, sinh viên tiến hành viết bản thảo. Đầu tiên, sinh viên tiến hành nghiên cứu lý thuyết, tổng hợp và tìm hiểu xem về mặt cơ sở lý luận, các nhà khoa học đã bàn luận như thế nào về vấn đề có liên quan đến đề tài. Sau đó dựa trên cơ sở lý luận, sinh viên tiến hành phân tích, đánh giá tình hình thực tế về đề tài nghiên cứu tại tổ chức cụ thể cũng như phân tích, chứng minh được những luận điểm nghiên cứu đặt ra. Cuối cùng trên cơ sở phân tích tình hình thực tế, sinh viên đề xuất ra những giải pháp để cải thiện và giải quyết những tồn tại của hiện trạng. *Các phân lý thuyết, phân tích tình hình thực tế và các giải pháp đề xuất phải có sự liên quan chặt chẽ với nhau để đảm bảo tính nhất quán trong toàn bộ bài viết.*

- **Bước 5 - Hoàn chỉnh, in và nộp:** Sau khi hoàn thành bản thảo, sinh viên trình cho giảng viên hướng dẫn đọc và nhận xét. Sinh viên phải sửa chữa bản thảo theo yêu cầu của Giảng viên (nếu có). Sau khi hoàn chỉnh xong bản thảo, sinh viên in ra, lấy xác nhận của đơn vị thực tập và nộp đúng theo thời gian quy định của Khoa.

4.4. Kết cấu của một chuyên đề thực tập tốt nghiệp

Mỗi bài báo cáo thực tập tốt nghiệp bao gồm các phần sau:

Phần 1: Mở đầu

- Lý do chọn đề tài nghiên cứu.
- Mục tiêu nghiên cứu.
- Phạm vi nghiên cứu.
- Phương pháp nghiên cứu.
- Kết cấu của chuyên đề.

Phần 2: Cơ sở lý luận

Sinh viên trình bày cô đọng về cơ sở lý luận liên quan để đề tài nghiên cứu.

Phần 3: Hiện trạng

Sinh viên đánh giá tình hình thực tế về chủ đề nghiên cứu tại một doanh nghiệp, cơ quan hoặc một tổ chức cụ thể, hoặc dựa trên các thông tin được công bố hoặc thu thập được. Thông tin phải đảm bảo tính xác thực và nguồn gốc. Nêu được những mặt mạnh, mặt hạn chế của vấn đề nghiên cứu, lý giải được nguyên nhân và yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành, phát triển hay suy thoái về tình hình xây dựng và áp dụng pháp luật cũng như các vấn đề liên quan đến chủ đề nghiên cứu.

Phần 4: Giải pháp

Các giải pháp phải dựa trên kết quả phân tích ở phần 2, phần 3. Giải pháp cần cụ thể, tránh các giải pháp chung chung và không rõ ràng hoặc các giải pháp chỉ mang tính lý thuyết.

Phần 5: Kết luận, kiến nghị

Có thể viết kết luận đóng lại vấn đề (tóm tắt những gì chuyên đề đã làm được. hoặc mở vấn đề (những hướng nghiên cứu có thể tiếp tục phát triển vấn đề).

5. Học liệu

5.1. Tài liệu bắt buộc

[1] Tài liệu hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp do Khoa ban hành trong từng học kỳ tốt nghiệp

5.2. Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Ngọc Điện, *Một số vấn đề lý luận về các phương pháp phân tích luật viết*, NXB. Tư pháp, Hà Nội, 2006.

[3] Phạm Duy Nghĩa, *Phương pháp nghiên cứu luật học*, Nxb Công an nhân dân năm 2014.

[4] Sách, tài liệu khác liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu, thực tập tốt nghiệp.

[5] Báo chí, các trang web phổ thông và chuyên ngành về pháp luật để thu thập thông tin và tình huống (ví dụ: Người lao động, Tuổi trẻ, Thanh niên, Pháp luật, ...)

6. Tổ chức giảng dạy và học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

7. Đánh giá kết quả học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

	Tiêu chí	Điểm
Điểm chuyên cần	Có nhận xét tốt từ phía Giảng viên hướng dẫn về tinh thần, thái độ làm việc, tuân thủ tiến độ và viết chuyên đề đúng quy định.	1
Điểm chất lượng của khóa luận	Hình thức trình bày theo đúng hướng dẫn của Khoa, văn phong trong sáng, không có câu tối nghĩa, độ dài từ 40 đến 50 trang.	1
	Phần 1: Mở đầu: Nêu được Lý do chọn đề tài nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu, Phương pháp nghiên cứu.	0.5
	Phần 2: Cơ sở lý luận: Nêu được cơ sở lý luận một cách đầy đủ, súc tích, hướng vào nội dung nghiên cứu.	3
	Phần 3: Thực trạng: Biết cách áp dụng lý thuyết trình bày ở chương 1 để phân tích vấn đề thực tế, phát hiện những bất hợp lý và lý giải nguyên nhân của vấn đề.	2
	Phần 4: Giải pháp: Đề xuất ra những giải pháp hợp lý nhằm cải thiện hiện trạng, giải pháp không chung chung mà phù hợp với tình hình thực tế.	2
	Phần 5: Kết luận, kiến nghị: Kết luận về những gì mà chuyên đề đã làm được, đóng lại vấn đề (tóm tắt những gì chuyên đề đã làm được. hoặc mở vấn đề (những hướng nghiên cứu có thể tiếp tục phát triển vấn đề).	0.5
Tổng điểm		10

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Dư Ngọc Bích